

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2024

Năm 2024 là năm bứt phá, có ý nghĩa quyết định trong việc thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Quảng Bình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2024 trong điều kiện gặp nhiều khó khăn, thách thức: Tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, nhanh và khó lường với nhiều rủi ro, bất ổn. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra ngày càng gay gắt, căng thẳng địa chính trị, xung đột quân sự leo thang ở một số quốc gia tác động đến hòa bình, ổn định trên thế giới, làm suy giảm hệ thống thương mại, đầu tư, sản xuất và tiêu dùng. Trong tỉnh, hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục bị tác động bởi diễn biến bất lợi của tình hình thế giới và khu vực; tiến độ giải ngân vốn đầu tư một số công trình trọng yếu còn chậm; đời sống của một bộ phận Nhân dân còn gặp nhiều khó khăn; trong khi đó, các yếu tố nền tảng cho sự phát triển của tỉnh như cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số,... chưa đáp ứng yêu cầu. Đặc biệt, trong tháng 10, bão số 6 tại tỉnh Quảng Bình gây nhiều thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản; mưa lũ làm hàng vạn nhà dân bị ngập lụt, nhiều diện tích rau màu, gia súc, gia cầm, thủy sản bị thiệt hại; nhiều công trình hạ tầng đường giao thông, đê bao, kênh mương, trường học,... bị ngập và hư hỏng. Bên cạnh khó khăn, có những thuận lợi: Nền kinh tế cả nước tiếp tục xu hướng phát triển; kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo; môi trường đầu tư kinh doanh cải thiện góp phần tích cực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; các ngành dịch vụ, đặc biệt là ngành du lịch phục hồi và phát triển mạnh mẽ,...

Trong bối cảnh đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành, các địa phương triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, điều hành của Chính phủ về ưu tiên, thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng; khắc phục khó khăn, thách thức, tranh thủ thời cơ, vận hội mới, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, trong đó chú trọng các giải pháp về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, thu ngân sách, phát triển quỹ đất, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho sản xuất kinh doanh,... cùng với sự cố gắng, nỗ lực của doanh nghiệp và Nhân dân, cả tỉnh quyết tâm phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội quý IV và cả năm 2024 của tỉnh đã đạt được những kết quả toàn diện trên nhiều lĩnh vực: Sản xuất nông nghiệp đạt kết quả cao, năng suất và sản lượng lúa tăng so với năm trước; sản xuất công nghiệp duy trì tăng trưởng; các ngành dịch vụ tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực; các giải pháp cải cách hành chính được triển khai mạnh mẽ, môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện; công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân,

an sinh xã hội được quan tâm, đời sống của Nhân dân được nâng cao; tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo, góp phần phát triển kinh tế xã hội, tạo sự tin tưởng, ủng hộ của doanh nghiệp và Nhân dân.

Một số chỉ tiêu chủ yếu ước tính thực hiện năm 2024:

1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 7,12% (Nghị quyết HĐND tăng 7,0 - 7,5%); trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,07%, khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 9,35% (riêng công nghiệp tăng 6,40%), khu vực dịch vụ tăng 7,37%;

2. Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,02% (Nghị quyết HĐND tăng 3 - 3,5%);

3. Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng tăng 10,73%; trong đó: công nghiệp tăng 8,05% (Nghị quyết HĐND giá trị sản xuất công nghiệp tăng 8 - 8,5%).

4. Giá trị sản xuất dịch vụ tăng 7,53% (Nghị quyết HĐND tăng 7,5 - 8,0%);

5. Cơ cấu GRDP: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản 18,64%; khu vực công nghiệp - xây dựng 30,67% (bao gồm cả thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm); khu vực dịch vụ 50,69% (Nghị quyết HĐND: Nông, lâm nghiệp và thủy sản 18,8%; công nghiệp - xây dựng 32,2%; dịch vụ 49,0%);

6. Thu ngân sách trên địa bàn đạt 6.225 tỷ đồng (Nghị quyết HĐND 6.100 - 6.300 tỷ đồng);

7. Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội đạt 33,7 nghìn tỷ đồng (Nghị quyết HĐND 31 nghìn tỷ đồng);

8. GRDP bình quân đầu người đạt 65,6 triệu đồng (Nghị quyết HĐND 65 - 66 triệu đồng);

9. Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 81,3% (Nghị quyết HĐND 77,3%);

10. Giải quyết việc làm cho 1,95 vạn lao động (Nghị quyết HĐND 1,95 vạn lao động);

11. Số hộ nghèo giảm 2.070 hộ (Nghị quyết HĐND giảm 2.000 hộ); Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều 0,8% (Nghị quyết HĐND giảm 0,8%);

12. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 65,8% (Nghị quyết HĐND đạt 65,7%);

13. Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 80,1% (Nghị quyết HĐND trên 80%) (theo chuẩn mới);

14. Số bác sỹ trên 1 vạn dân đạt 11,5 bác sỹ (Nghị quyết HĐND 11,5 bác sỹ); Số giường bệnh bình quân trên 1 vạn dân đạt 36,6 giường (Nghị quyết HĐND 36,6 giường);

15. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 93,8% (Nghị quyết HĐND trên 93,75%);

16. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70% (Nghị quyết HĐND 70%); trong đó lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 30,5% (Nghị quyết HĐND 30,5%);

17. Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch và hợp vệ sinh đạt 98,3% (Nghị quyết HĐND 98%);

18. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 68,69% (Nghị quyết HĐND 68%);

19. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý đạt 85% (Nghị quyết HĐND 83,5%); Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100% (Nghị quyết HĐND 100%).

Kết quả đạt được trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội trong quý IV và cả năm 2024 như sau:

I. KINH TẾ

1. Tăng trưởng kinh tế

Năm 2024, nền kinh tế của tỉnh ta đạt kết quả tích cực; khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng trưởng khá; sản xuất công nghiệp đạt kết quả tích cực; các ngành dịch vụ, đặc biệt là ngành du lịch phục hồi và phát triển mạnh, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng. Nhờ đó, tăng trưởng kinh tế của tỉnh năm 2024 đạt tốc độ khá cao.

Ước tính tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2024 tăng 7,12% so với năm 2023. Trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,07%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 9,35%; khu vực dịch vụ tăng 7,37%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,58%. Đóng góp lớn nhất cho tăng trưởng kinh tế năm 2024 là khu vực dịch vụ; tiếp đến là khu vực công nghiệp - xây dựng.

Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (%)

	Tốc độ tăng năm 2023 so với năm 2022	Tốc độ tăng năm 2024 so với năm 2023	Đóng góp của các khu vực vào tăng trưởng năm 2024 (điểm phần trăm)
Tổng số	7,20	7,12	7,12
Nông, lâm nghiệp và thủy sản	2,82	3,07	0,55
Công nghiệp - xây dựng	10,63	9,35	2,58
Dịch vụ	6,97	7,37	3,76
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	7,20	6,58	0,23

Cơ cấu GRDP: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 18,64%, giảm 0,5 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 30,67% (bao gồm cả

thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm), giảm 0,18 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ chiếm 50,69%, tăng 0,68 điểm phần trăm so với năm 2023.

Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản: Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2024 trong điều kiện thời tiết thuận lợi; ngành Nông nghiệp đã chỉ đạo các địa phương bám sát khung lịch thời vụ, tăng cường công tác dự báo, phòng chống dịch bệnh nên hoạt động trồng trọt đạt kết quả tích cực; diện tích, năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ yếu tăng so với năm trước. Hoạt động chăn nuôi duy trì ổn định, dịch bệnh xảy ra không đáng kể; khai thác thủy sản thời tiết khá thuận lợi, công tác nuôi trồng không xảy ra dịch bệnh lớn nên kết quả tăng khá so với năm trước. Đó là những nguyên nhân cơ bản làm tăng trưởng của khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 3,07% cao hơn tốc độ tăng trưởng của năm 2023 và đóng góp 0,55 điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP của tỉnh.

Khu vực công nghiệp - xây dựng: Một số năng lực mới được đầu tư và đi vào hoạt động trong năm 2024 phát huy được hiệu quả. Mặt khác, nhờ sự nỗ lực của các doanh nghiệp sản xuất trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, tìm kiếm thị trường tiêu thụ, nhiều đơn hàng mới được ký kết. Một số ngành công nghiệp chế biến có mức tăng khá so với cùng kỳ năm trước góp phần thúc đẩy ngành công nghiệp duy trì tăng trưởng. Ước tính năm 2024, giá trị tăng thêm khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 9,35% so với năm 2023 và đóng góp 2,58 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung (trong đó: công nghiệp tăng 6,40%, đóng góp 0,79 điểm phần trăm; xây dựng tăng 11,73%, đóng góp 1,79 điểm phần trăm).

Khu vực dịch vụ: Năm 2024, hoạt động thương mại tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, cung - cầu hàng hóa thiết yếu được đảm bảo. Nhu cầu tiêu dùng và sản xuất trong nước phục hồi cùng với sự tăng trưởng mạnh mẽ của ngành du lịch kéo theo sự phát triển của các ngành kinh doanh vận tải, dịch vụ khác,... đã thúc đẩy tăng trưởng của khu vực dịch vụ. Giá trị tăng thêm khu vực dịch vụ ước tính năm 2024 tăng 7,37% so với năm 2023. Trong 3 khu vực, dịch vụ là khu vực đóng góp lớn nhất vào mức tăng trưởng chung của tỉnh (đóng góp 3,76 điểm phần trăm).

2. Nông, lâm nghiệp và thủy sản

Năm 2024, sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh diễn ra trong điều kiện cơ bản thuận lợi. Công tác gieo trồng các loại cây hàng năm thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo lịch thời vụ đề ra; diện tích gieo trồng nhiều loại cây trồng tăng so với năm trước. Dịch bệnh trên gia súc tuy có xảy ra, nhưng đã được kiểm soát, khống chế kịp thời. Công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, phòng chống thiên tai luôn được chú trọng và tăng cường. Công tác nuôi trồng, khai thác thủy sản duy trì ổn định. Theo đó, sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt được nhiều kết quả khả quan.

Ước tính giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2024 (theo giá so sánh năm 2010) tăng 3,02% so với năm trước. Trong đó: Giá trị sản xuất ngành

nông nghiệp tăng 2,70%; giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp tăng 3,88%; giá trị sản xuất ngành thủy sản tăng 3,44% so với năm trước. Về cơ cấu: Nông nghiệp chiếm 60,96%; lâm nghiệp chiếm 8,87% và thủy sản chiếm 30,17%.

2.1. Nông nghiệp

a) Trồng trọt

* Cây hàng năm

Nhìn chung, tình hình sản xuất cây hàng năm 2024 diễn ra trong điều kiện thời tiết khá thuận lợi, công tác gieo trồng các loại cây hàng năm đảm bảo tiến độ và đúng lịch thời vụ, giống lúa được đáp ứng đầy đủ, có chất lượng cao; công tác tưới, tiêu được chủ động, điều tiết hợp lý. Tuy tình hình sâu bệnh có nhiều diễn biến phức tạp trong từng vụ, nhưng với sự quan tâm, phối hợp của các sở, ngành, đơn vị, địa phương cùng với sự nỗ lực của bà con nông dân nên năng suất lúa và một số cây trồng tăng so với năm trước.

Diện tích gieo trồng cây hàng năm năm 2024 thực hiện 83.679,4 ha, tăng 0,5% so với năm trước. Trong đó: Diện tích vụ Đông Xuân 46.203,2 ha, giảm 1,8%; diện tích vụ Hè Thu 37.234,2 ha, tăng 3,7%; diện tích vụ Mùa 242,0 ha, giảm 10,7% so với năm trước. Nguyên nhân, diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông Xuân giảm do một số diện tích đất bị thu hồi, giải phóng mặt bằng để triển khai dự án đường cao tốc Bắc - Nam.

Hình 1. Sản xuất cây hàng năm năm 2024



Diện tích gieo trồng một số cây trồng chủ yếu cả năm: Cây lúa 53.575,6 ha, tăng 1,2% (trong đó: Vụ Đông Xuân 29.228,3 ha, giảm 0,5%; vụ Hè Thu 24.105,3 ha, tăng 3,4%; vụ Mùa 242,0 ha, giảm 10,7%); cây ngô 4.616,7 ha, tăng 2,6%; cây khoai lang 2.737,3 ha, tăng 1,1%; cây sắn 7.098,3 ha, tăng 6,0%; cây lạc 2.993,4 ha, giảm 12,3%; rau các loại 6.147,7 ha, giảm 2,4%; đậu các loại 1.308,4 ha, tăng 2,3% so với năm trước.

Năng suất gieo trồng một số cây trồng cả năm: Cây lúa đạt 55,58 tạ/ha, tăng 4,6% (trong đó: Vụ Đông Xuân đạt 64,90 tạ/ha, tăng 3,8%; vụ Hè Thu đạt 44,69 tạ/ha, tăng 6,9%; vụ Mùa đạt 13,78 tạ/ha, giảm 0,5%); cây ngô đạt 53,58 tạ/ha, giảm 9,7%; cây khoai lang đạt 77,58 tạ/ha, giảm 0,1%; cây sắn đạt 166,17 tạ/ha, giảm 7,1%; cây lạc đạt 21,14 tạ/ha, giảm 10,5%; rau các loại đạt 105,57 tạ/ha, tăng 1,0%; đậu các loại đạt 8,41 tạ/ha, tăng 1,4% so với năm trước.

Sản lượng lương thực năm 2024 đạt 322.630,4 tấn, tăng 4,6% so với năm trước. Trong đó: Sản lượng lúa đạt 297.749,6 tấn, tăng 5,8%; ngô đạt 24.736,0 tấn, giảm 7,4%; kê đạt 144,8 tấn, giảm 45,9% so với năm trước. Sản lượng một số cây trồng chủ yếu: Khoai lang đạt 21.235,6 tấn, tăng 1,0%; sắn đạt 117.950,6 tấn, giảm 1,6%; lạc đạt 6.329,5 tấn, giảm 21,6%; rau các loại đạt 64.900,9 tấn, giảm 1,4%; đậu các loại đạt 1.100,7 tấn, tăng 3,7% so với năm trước.

** Cây lâu năm*

Năm 2024, sản xuất cây lâu năm gặp một số khó khăn, diện tích các loại cây lâu năm giảm, một số loại cây gặp nắng nóng đúng giai đoạn ra quả nên năng suất có giảm so với cùng kỳ năm trước. Cơ cấu các loại cây trồng chưa có sự thay đổi rõ nét, sản xuất cây lâu năm chưa đem lại hiệu quả tương xứng với tiềm năng, lợi thế về địa hình, đất đai, nguồn nước.

Ước tính diện tích cây lâu năm hiện có đạt 17.832,9 ha, giảm 0,6% so với năm trước. Diện tích một số cây lâu năm chủ yếu như sau: Cây chè 197,2 ha, giảm 0,5%; cao su 12.223,4 ha, bằng năm trước; hồ tiêu 957,3 ha, giảm 0,1%; cam 351,2 ha, tăng 1,4%; chuối 1.681,0 ha, giảm 0,7%; ổi 392 ha, tăng 1,2% so với năm trước.

Năng suất thu hoạch một số cây lâu năm chủ yếu: Cây chè đạt 44,99 tạ/ha, giảm 1,6%; cao su đạt 8,92 tạ/ha, giảm 0,7%; hồ tiêu đạt 10,69 tạ/ha, giảm 1,1%; cam đạt 37,71 tạ/ha, giảm 0,6%; chuối đạt 86,72 tạ/ha, giảm 1,3%; ổi đạt 63,62 tạ/ha, giảm 0,9% so với năm trước.

Sản lượng một số cây lâu năm chủ yếu: Cây chè đạt 795 tấn, giảm 0,7%; cao su đạt 8.020 tấn, tăng 0,04% (do diện tích thu hoạch tăng); hồ tiêu đạt 900 tấn, giảm 0,1%; cam đạt 1.026 tấn, tăng 1,1%; chuối đạt 13.482 tấn, giảm 1,5%; ổi đạt 2.007,8 tấn, giảm 0,3% so với năm trước.

b) Chăn nuôi

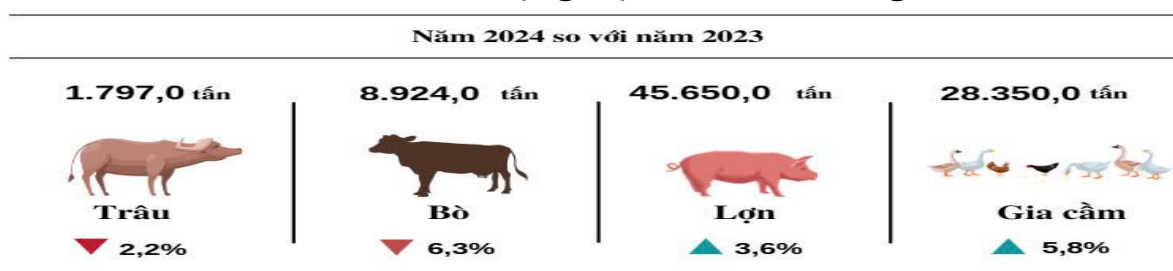
Sản xuất chăn nuôi năm 2024 duy trì và phát triển khá ổn định. Đàn trâu, bò có giảm, chủ yếu ở huyện Bố Trạch, do giảm quy mô nuôi của Công ty TNHH chăn nuôi Hòa Phát Quảng Bình. Đàn lợn tăng trưởng khá, tuy có xảy ra dịch tả lợn châu Phi nhưng nhờ sự quan tâm của các cơ quan chức năng và sự theo dõi sát của bà con nông dân, nên dịch bệnh được khống chế và không lan rộng đảm bảo ổn định tổng đàn; những địa phương không xảy ra dịch bệnh tổng đàn lợn vẫn phát triển khá. Đàn gia cầm phát triển tốt, không có dịch bệnh lớn xảy ra, sản

lượng xuất chuồng tăng cao, đảm bảo nguồn cung đáp ứng nhu cầu thị trường, phục vụ nhu cầu du lịch và ăn uống trên địa bàn tỉnh.

Ước tính sản lượng thịt hơi xuất chuồng quý IV đạt 19.600,9 tấn, tăng 6,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Thịt trâu 446,0 tấn, tăng 3,2%; thịt bò 2.485,0 tấn, tăng 8,4%; thịt lợn 9.531,7 tấn, tăng 6,3%; thịt gia cầm 7.138,2 tấn, tăng 5,6% (riêng thịt gà 5.582,8 tấn, tăng 5,4%) so với cùng kỳ năm trước.

Sản lượng thịt hơi xuất chuồng năm 2024 ước tính đạt 84.721,0 tấn, tăng 3,1% so với năm trước. Trong đó: Thịt trâu 1.797,0 tấn, giảm 2,2%; thịt bò 8.924,0 tấn, giảm 6,3%; thịt lợn 45.650,0 tấn, tăng 3,6%; thịt gia cầm 28.350,0 tấn, tăng 5,8% (riêng thịt gà 22.050,0 tấn, tăng 7,8%) so với năm trước.

Hình 2. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng



Tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 24/10/2024):

- Bệnh Dịch tả lợn châu Phi: Dịch bệnh đã xảy ra ở 39 hộ/18 thôn/13 xã/4 huyện, thành phố (Đồng Hới, Minh Hóa, Tuyên Hóa, Quảng Trạch), làm 358 con lợn buộc tiêu hủy với trọng lượng 25.439 kg. Hiện còn 3 xã/3 huyện có dịch chưa qua 21 ngày (Hóa Hợp - Minh Hóa; Đồng Lê - Tuyên Hóa; Quảng Phương - Quảng Trạch).

- Bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò: Dịch bệnh đã xảy ra ở 45 hộ/25 thôn/14 xã/3 huyện (Tuyên Hóa, Quảng Trạch, Bố Trạch), làm 67 con bị mắc bệnh, 17 con bị chết, tiêu hủy, với trọng lượng 2.628 kg. Hiện các ổ dịch đã qua 21 ngày¹.

2.2. Lâm nghiệp

Sản xuất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2024 nhìn chung phát triển ổn định, công tác bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy rừng thường xuyên được quan tâm chỉ đạo; các ngành chức năng luôn phối hợp với các địa phương và Ban quản lý, chủ rừng tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo vệ và phát triển rừng.

Diện tích rừng trồng mới tập trung quý IV ước đạt 3.681,7 ha, giảm 18,4% so với cùng kỳ (do thời tiết trong quý IV năm nay không thuận lợi so với cùng kỳ năm trước); cả năm 2024 ước đạt 10.977,0 ha, tăng 0,9% so với năm trước. Hiện

¹ Nguồn: Báo cáo số 596/BC-CNTY ngày 24/10/2024 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y

nay, tranh thủ những lúc thời tiết thuận lợi, các địa phương trong tỉnh đẩy nhanh tiến độ trồng rừng, đảm bảo hoàn thành đúng kế hoạch đề ra.

Hình 3. Sản xuất lâm nghiệp



Sản lượng gỗ khai thác quý IV ước đạt 222.985,0 m³, giảm 9,9% so với cùng kỳ; cả năm 2024 ước đạt 750.180,0 m³, tăng 1,6% so với năm trước. Sản lượng củi khai thác quý IV ước đạt 72.400,0 ste, giảm 0,4% so với cùng kỳ; cả năm 2024 ước đạt 351.850,0 ste, tăng 0,1% so với năm trước.

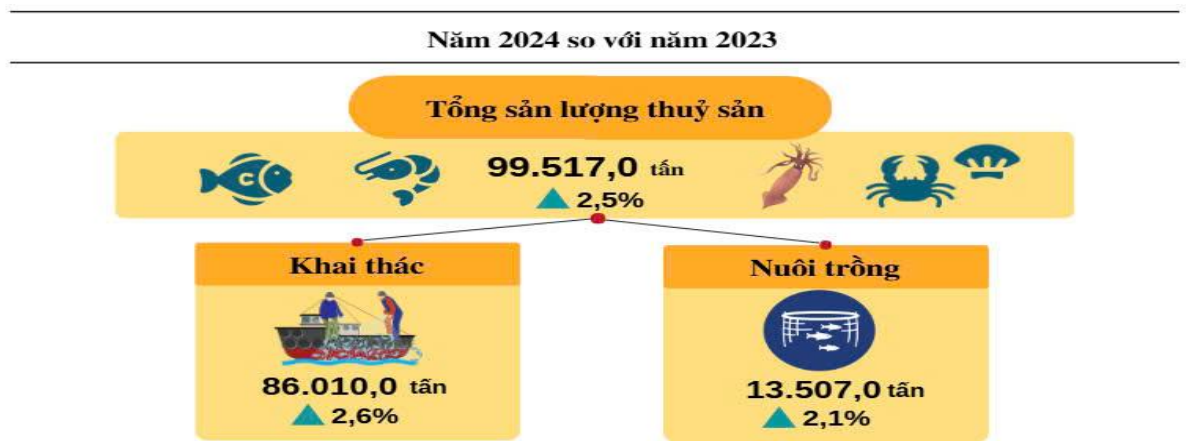
Đến ngày 31/10/2024, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 14 vụ cháy thiệt hại đến rừng; diện tích bị cháy là 44,0 ha, giảm 36,6 ha so với năm trước. Hiện nay, các ngành chức năng tăng cường công tác kiểm tra, tuyên truyền bảo vệ rừng, ý thức của người dân được nâng lên.

2.3. Thủy sản

Sản xuất thủy sản năm 2024 diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi, không xảy ra dịch bệnh lớn trên các con nuôi; các phương tiện khai thác được ngư dân đầu tư cải hoán, nâng cấp, đảm bảo cho việc vươn khơi, đánh bắt dài ngày. Vì vậy, sản xuất thủy sản phát triển đồng bộ cả về khai thác và nuôi trồng.

Sản lượng thủy sản quý IV ước đạt 19.041,1 tấn, tăng 1,7% so với cùng kỳ năm trước; ước tính năm 2024 đạt 99.517,0 tấn, tăng 2,5% so với năm trước. Sản lượng thủy sản năm 2024 chia theo nhóm sản phẩm: Cá đạt 81.240,9 tấn, tăng 2,7%; tôm đạt 6.447,6 tấn, tăng 1,7%; thủy sản khác đạt 11.828,5 tấn, tăng 1,7% so với năm trước.

Hình 4. Sản lượng thủy sản



a) Khai thác

Thời tiết tương đối thuận lợi, các chủ tàu đầu tư sửa chữa, nâng cấp tàu, tăng cường thời gian bám biển khai thác. Tuy nhiên, chi phí nhân công tăng, nguồn lợi thủy sản trên biển suy giảm nên khai thác thủy sản biển nhất là khai thác xa bờ gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, sản lượng khai thác thủy sản năm 2024 có tăng so với năm trước, song mức tăng không cao so với những năm gần đây.

Ước tính sản lượng khai thác thủy sản quý IV đạt 16.379,0 tấn, tăng 2,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Cá đạt 12.878,9 tấn, tăng 2,4%; tôm đạt 660,6 tấn, tăng 1,0%; thủy sản khác đạt 2.839,5 tấn, tăng 1,1% so với cùng kỳ năm trước.

Ước tính sản lượng khai thác thủy sản năm 2024 đạt 86.010,0 tấn, tăng 2,6% so với năm trước. Trong đó: Cá đạt 72.250,9 tấn, tăng 2,8%; tôm đạt 2.182,6 tấn, tăng 1,3%; thủy sản khác đạt 11.576,5 tấn, tăng 1,8% so với năm trước.

b) Nuôi trồng

Năm 2024 thời tiết tương đối thuận lợi, riêng trong quý IV thời tiết diễn biến bất thường đã làm ảnh hưởng nhỏ đến nuôi trồng thủy sản; do đó sản lượng nuôi trồng thủy sản quý IV giảm nhẹ so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, nhờ tranh thủ tối đa các nguồn lực, cùng với sự nỗ lực rất lớn của các cấp, các ngành và các hộ nuôi nên sản lượng nuôi trồng thủy sản năm 2024 vẫn tăng so với năm trước.

Ước tính sản lượng nuôi trồng thu hoạch quý IV đạt 2.662,1 tấn, giảm 0,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Cá đạt 1.770,0 tấn, giảm 1,9%; tôm đạt 821,5 tấn, tăng 1,2%; thủy sản khác đạt 70,6 tấn, tăng 1,1% so với cùng kỳ năm trước.

Ước tính sản lượng nuôi trồng thu hoạch năm 2024 đạt 13.507,0 tấn, tăng 2,1% so với năm trước. Trong đó: Cá đạt 8.990,0 tấn, tăng 2,2%; tôm đạt 4.265,0 tấn, tăng 2,0%; thủy sản khác đạt 252,0 tấn, tăng 0,8% so với năm trước.

Trong thời gian tới, các địa phương đang tập trung chỉ đạo phát triển nuôi thủy sản nước ngọt, tận dụng, khai thác tiềm năng, lợi thế về đất đai, mặt nước, đầu tư thâm canh, đa dạng hóa đối tượng nuôi; tăng cường chăm sóc, phòng trừ dịch bệnh để nâng cao năng suất hiệu quả kinh tế, bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

3. Công nghiệp

Sản xuất công nghiệp quý IV và cả năm 2024 tiếp tục tăng trưởng và đạt được kết quả tích cực. Một số năng lực mới được đầu tư và đi vào hoạt động trong thời gian qua phát huy được hiệu quả như Nhà máy giấy Quảng Bình; Nhà máy sản xuất viên nén gỗ Dũng Nguyệt Anh; Nhà máy bê tông Nghi Sơn Quảng Bình. Bên cạnh đó, nhờ sự nỗ lực của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, tìm kiếm thị trường tiêu thụ; nhiều doanh nghiệp đã có các đơn hàng mới được ký kết để tiếp tục đẩy mạnh sản xuất. Một số ngành sản

xuất chế biến thực phẩm; sản xuất trang phục; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy có mức tăng khá so với cùng kỳ năm trước góp phần thúc đẩy ngành công nghiệp duy trì tăng trưởng. Tuy nhiên, sản xuất công nghiệp trong năm 2024 còn nhiều khó khăn, thách thức, do tình hình kinh tế thế giới còn nhiều biến động phức tạp và bất ổn; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, xung đột Nga - Ukraine kéo dài, nhu cầu thị trường trong và ngoài nước vẫn chưa được phục hồi; đơn hàng xuất khẩu giảm; hàng tồn kho của các doanh nghiệp tăng cao; mưa lũ do ảnh hưởng của bão số 6 (bão Trà My) đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất ngành công nghiệp.

Giá trị sản xuất ngành công nghiệp (theo giá so sánh 2010) ước tính quý IV năm 2024 tăng 8,20% so với cùng kỳ năm trước. Ước tính cả năm 2024, giá trị sản xuất ngành công nghiệp tăng 8,05% so với năm trước.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) quý IV năm 2024 tăng 8,0% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung cả năm 2024, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 7,9% so với năm trước. Trong đó, ngành khai khoáng giảm 0,6%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,1%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 6,4%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,1% so với năm trước.

Hình 5. Chỉ số sản xuất của ngành công nghiệp



Chỉ số sản xuất ước tính năm 2024 của một số ngành cấp 2 tăng khá so với năm trước: Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 2,5 lần (tăng cao do Nhà máy giấy Quảng Bình - Công ty Cổ phần Xenlulo Quảng Bình mới đi vào hoạt động); sản xuất đồ uống tăng 9,9%; sản xuất, chế biến thực phẩm tăng 9,6%; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn ghế) tăng 8,1%; khai thác, xử lý và cung cấp nước tăng 6,8%. Một số ngành cấp 2 giảm so với cùng kỳ năm trước: Khai thác quặng kim loại giảm 11,5%; sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất giảm 13,8%; sản xuất sản phẩm từ cao su plastic giảm 20,2%; sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu giảm 35,5% (ngành sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu giảm mạnh do sản phẩm thuốc tiêu thụ giảm sút nên doanh nghiệp giảm sản xuất).

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu sản xuất trong năm 2024 so với năm trước: Quặng titan đạt 46.277 tấn, giảm 11,5%; đá xây dựng đạt 2,6 triệu m³, tăng 1,0%; cao lanh đạt 65.455 tấn, giảm 14,6%; thủy hải sản chế biến các loại đạt 30.410 tấn, tăng 16,7%; tinh bột sắn đạt 17.399 tấn, tăng 31,4%; bia đóng chai đạt 6.206 nghìn lít, tăng 17,7%; nước khoáng có ga đạt 1.870 nghìn lít, tăng 14,4%; áo quần các loại (trừ áo sơ mi người lớn) đạt 4.229 nghìn cái, giảm 18,8%; áo sơ mi đạt 12.058 nghìn cái, tăng 20,5%; dăm gỗ đạt 303.416 tấn, giảm 11,4%; ván ép từ gỗ đạt 62.970 m³, tăng 39,7%; viên gỗ đạt 22.559 tấn, gấp 8 lần (tăng cao do Nhà máy sản xuất viên nén gỗ Dũng Nguyệt Anh mới đi vào hoạt động); giấy Kraft đạt 9.735 tấn, gấp 3,9 lần (tăng cao do Nhà máy giấy Quảng Bình - Công ty Cổ phần Xenlulo Quảng Bình mới đi vào hoạt động); cao su tổng hợp đạt 1.686 tấn, tăng 14,9%; kính cường lực đạt 2.808 tấn, giảm 2,0%; clinker thành phẩm đạt 2,7 triệu tấn, tăng 4,1%; xi măng đạt 1,6 triệu tấn, giảm 6,0%; thủy điện đạt 39,7 triệu kwh, tăng 108,9%; điện gió đạt 463,1 triệu kwh, giảm 21,2%; điện mặt trời đạt 106,9 triệu kwh, tăng 7,7%; điện thương phẩm đạt 1.189 triệu kwh, tăng 8,0%; nước máy thương phẩm đạt 15.054 nghìn m³, tăng 6,1%.

Hình 6. Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu sản xuất trong năm 2024



4. Vốn đầu tư, xây dựng

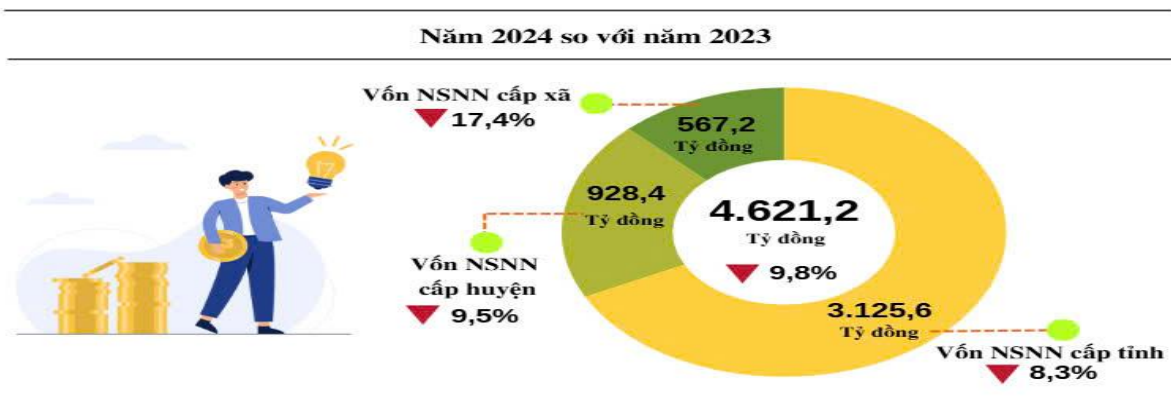
Năm 2024, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, xác định giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh trong năm 2024. Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh Quảng Bình đã ban hành nhiều văn bản đốc thúc tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công; tổ chức nhiều hội nghị bàn các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư, giải quyết các tồn tại, xử lý kịp thời khó khăn trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng,... đồng thời tăng cường vai trò của chủ đầu tư trong việc đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để giải ngân vốn kịp thời; nhiều công trình, dự án lớn tiếp tục được triển khai thực hiện trong năm 2024 như: Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch; Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 đoạn qua Quảng Bình; Dự án Xây dựng Nhà ga hành khách T2 và mở rộng sân đỗ máy bay - Cảng hàng không Đồng Hới; Dự án

đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3; Dự án Trung tâm Thể dục - Thể thao tỉnh Quảng Bình; Dự án Bệnh viện Đa khoa Bắc Quảng Bình; Dự án cải tạo đường sắt khu vực đèo Khe Nét;... Bên cạnh đó, các dự án khu nhà ở thương mại, khu đô thị trên địa bàn tỉnh cũng đang được các chủ đầu tư, đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thực hiện góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Kết quả hoạt động xây dựng và vốn đầu tư thực hiện trong quý IV và cả năm 2024 như sau:

Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn: Vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh quý IV năm 2024 ước tính thực hiện 10.320,4 tỷ đồng, tăng 21,3% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung cả năm 2024, vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh đạt 33.751,8 tỷ đồng, tăng 14,0% so với năm 2023. Trong đó: vốn đầu tư thực hiện của khu vực Nhà nước đạt 6.723,0 tỷ đồng, giảm 3,8%; khu vực ngoài Nhà nước đạt 26.661,7 tỷ đồng, tăng 19,9%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 45,1 tỷ đồng, tăng 8,6%.

Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh do địa phương quản lý: Trong quý IV năm 2024, vốn đầu tư thuộc nguồn vốn nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý ước tính thực hiện 1.378,5 tỷ đồng, giảm 17,1% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung cả năm 2024, vốn đầu tư thuộc nguồn vốn nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý thực hiện 4.621,2 tỷ đồng, giảm 9,8% so với năm 2023. Trong đó: Vốn nguồn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh thực hiện 3.125,6 tỷ đồng, giảm 8,3%; vốn nguồn ngân sách Nhà nước cấp huyện thực hiện 928,4 tỷ đồng, giảm 9,5%; vốn nguồn ngân sách Nhà nước cấp xã thực hiện 567,2 tỷ đồng, giảm 17,4% so với năm trước.

Hình 7. Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước



Xây dựng: Giá trị sản xuất ngành xây dựng (theo giá so sánh 2010) ước tính thực hiện quý IV năm 2024 tăng 12,89% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung cả năm 2024, giá trị sản xuất ngành xây dựng tăng 13,61% so với năm 2023.

5. Thương mại, dịch vụ

a) Tổng mức bán lẻ hàng hoá

Năm 2024, hệ thống siêu thị, cửa hàng bán lẻ không ngừng tăng lên, các hoạt động kích cầu thị trường như các chương trình khuyến mãi, giảm giá thu hút đông đảo khách hàng nên hoạt động thương mại tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, cung -

cầu hàng hóa thiết yếu được đảm bảo. Nhu cầu tiêu dùng và sản xuất trong nước phục hồi cùng với sự tăng trưởng mạnh mẽ của du lịch đã đóng góp tích cực vào tăng trưởng của ngành thương mại dịch vụ từ đầu năm đến nay. Đặc biệt, cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam tiếp tục được triển khai sâu rộng và mang lại hiệu quả thiết thực. Bên cạnh đó các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm ở các cơ sở kinh doanh trong việc thực hiện niêm yết giá, kiểm định, ghi nhãn mác; buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại, góp phần ổn định thị trường, đảm bảo an sinh xã hội. Vì vậy tổng mức bán lẻ hàng hoá tăng cao so với năm 2023.

Ước tính quý IV năm 2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 12.495,0 tỷ đồng, giảm 3,5% so với quý trước, tăng 11,1% so với cùng kỳ. Tính chung cả năm 2024, tổng mức bán lẻ hàng hoá đạt 51.020,0 tỷ đồng, tăng 11,0% so với năm 2023 (nếu loại trừ yếu tố giá tăng 8,77%), trong đó các nhóm tăng cao là nhóm lương thực thực phẩm tăng 11,0%, đóng góp tăng 4,4 điểm phần trăm; nhóm gỗ và vật liệu xây dựng tăng 10,8%, đóng góp tăng 1,7 điểm phần trăm; nhóm hàng may mặc tăng 12,1%, đóng góp tăng 1,6 điểm phần trăm trong tổng số tăng chung của tổng mức bán lẻ hàng hóa.

Hình 8. Tổng mức bán lẻ hàng hóa



b) Lưu trú, ăn uống và du lịch

Năm 2024, hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ, tổng số khách du lịch đến Quảng Bình có xu hướng tăng lên. Với nhiều hoạt động lễ hội được tổ chức quy mô lớn đồng thời hoạt động du lịch được tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, triển khai các chương trình kích cầu; ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động; nghiên cứu phát triển các sản phẩm du lịch mới nhằm đa dạng hóa sản phẩm du lịch, thu hút khách du lịch như: Du lịch thích ứng thời tiết, du lịch sinh thái, du lịch MICE, du lịch nông thôn, du lịch thể thao, du lịch nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khỏe, các loại hình du lịch về đêm,... Bên cạnh đó, đời sống của người dân được nâng lên, kéo theo nhu cầu ăn uống ngoài gia đình tăng. Để đáp ứng nhu cầu của du khách khi đến với Quảng Bình ngày càng nhiều, nhất là vào mùa cao điểm, nhiều nhà hàng đã nâng cấp đạt chuẩn chất lượng, tạo ấn tượng cho du khách. Vì vậy doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch lũy thừa năm 2024 tăng cao so với năm 2023.

- Dịch vụ lưu trú:

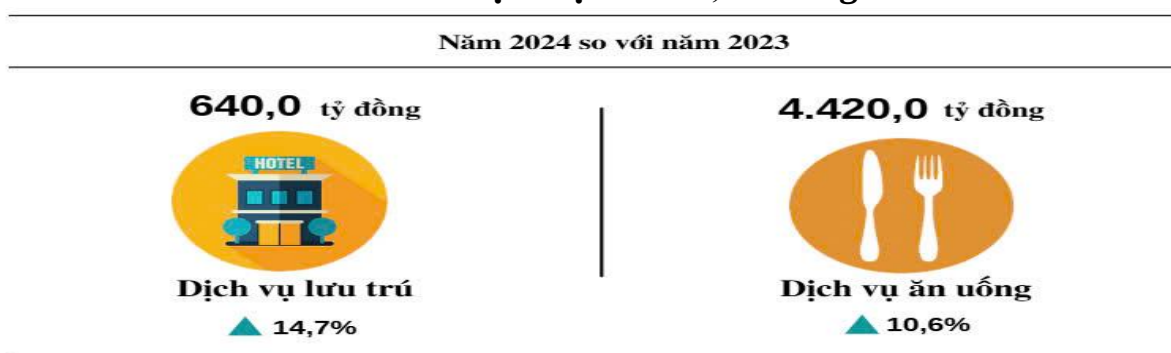
Quý IV/2024, mưa lũ xảy ra thường xuyên, đồng thời đây cũng là mùa du lịch thấp điểm trong năm nên khách du lịch tham quan, nghỉ dưỡng giảm sâu, doanh thu dịch vụ lưu trú đạt thấp. Ước tính doanh thu dịch vụ lưu trú quý IV/2024 đạt 130,8 tỷ, giảm 30,4% so với quý trước, tăng 5,4% so với cùng kỳ; năm 2024 đạt 640,0 tỷ đồng, tăng 14,7% so với năm 2023.

Số lượt khách lưu trú quý IV/2024 ước tính đạt 401.437 lượt khách, giảm 30,1% so với quý trước, tăng 10,0% so với cùng kỳ; năm 2024 đạt 1,94 triệu lượt khách, tăng 14,5% so với năm 2023, trong đó số lượt khách quốc tế ngủ qua đêm đạt 108,7 nghìn lượt khách, tăng 13,9% so với năm 2023.

- Dịch vụ ăn uống:

Doanh thu dịch vụ ăn uống quý IV/2024 ước tính đạt 1.012,0 tỷ đồng, giảm 15,8% so với quý trước, tăng 7,5% so với cùng kỳ; năm 2024 đạt 4.420,0 tỷ đồng, tăng 10,6% so với năm 2023.

Hình 9. Dịch vụ lưu trú, ăn uống

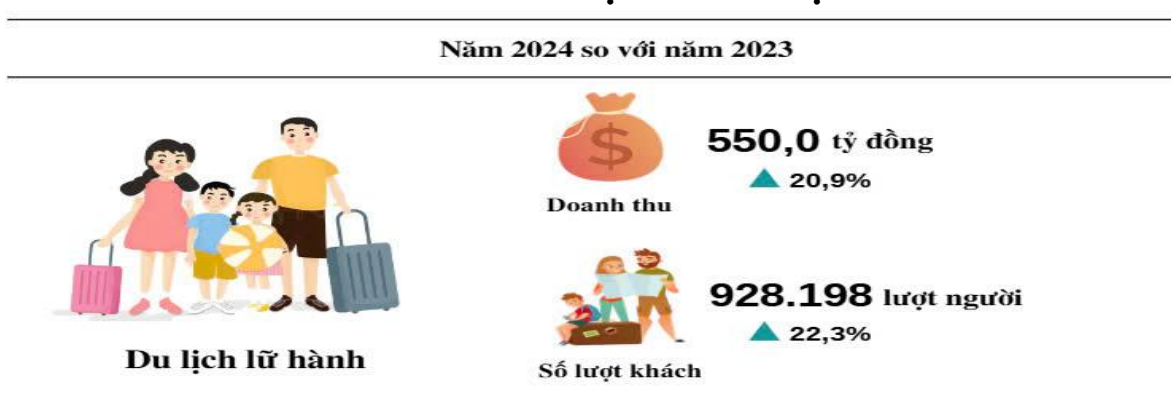


- Du lịch lữ hành:

Doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành quý IV/2024 ước tính đạt 53,8 tỷ đồng, giảm 68,9% so với quý trước, giảm 35,2% so với cùng kỳ; năm 2024 đạt 550,0 tỷ đồng, tăng 20,9% so với năm 2023.

Số lượt khách du lịch lữ hành quý IV/2024 ước tính đạt 120.119 lượt khách, giảm 60,6% so với quý trước, giảm 17,3% so với cùng kỳ; năm 2024 đạt 928.198 lượt khách, tăng 22,3% so với năm 2023.

Hình 10. Doanh thu và lượt khách du lịch lữ hành



c) Các ngành kinh doanh dịch vụ

Các ngành kinh doanh dịch vụ tăng trưởng khá cao trong năm 2024, nhờ sự phục hồi nhanh của ngành du lịch nên nhu cầu tiêu dùng, vui chơi, giải trí, làm đẹp,... của người dân tăng cao. Cùng với lãi suất cho vay giảm, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, cá nhân tiếp cận vốn, mở rộng đầu tư, thị trường bất động sản ghi nhận những tín hiệu phục hồi tích cực, thanh khoản thị trường cải thiện rõ rệt.

Ước tính doanh thu các ngành kinh doanh dịch vụ quý IV/2024 đạt 654,7 tỷ đồng, giảm 5,1% so với quý trước, tăng 4,9% so với cùng kỳ. Năm 2024 đạt 2.690,8 tỷ đồng, tăng 8,7% so với năm 2023.

Xét theo từng nhóm dịch vụ, hầu hết các nhóm dịch vụ đều tăng khá cao từ 7,2%-10,6% so với năm 2023; Cụ thể các nhóm có đóng góp tăng cao trong tổng số tăng chung của các ngành kinh doanh dịch vụ đó là: nhóm dịch vụ kinh doanh bất động sản tăng 7,2%, đóng góp tăng 2,1 điểm phần trăm; nhóm dịch vụ hành chính và dịch vụ hỗ trợ tăng 10,6%, đóng góp tăng 2,0 điểm phần trăm; nhóm dịch vụ nghệ thuật, vui chơi và giải trí tăng 10,3%, đóng góp tăng 1,5 điểm phần trăm; nhóm dịch vụ khác tăng 7,8%, đóng góp tăng 1,5 điểm phần trăm.

d) Hoạt động vận tải

Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ vận tải năm 2024 vẫn duy trì được mức tăng trưởng ổn định. Bên cạnh đó, ngành Giao thông vận tải đã chỉ đạo triển khai tốt, hiệu quả các giải pháp thúc đẩy các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vận tải không ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao dịch vụ hoạt động vận tải, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của người dân cũng như lưu thông hàng hoá, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

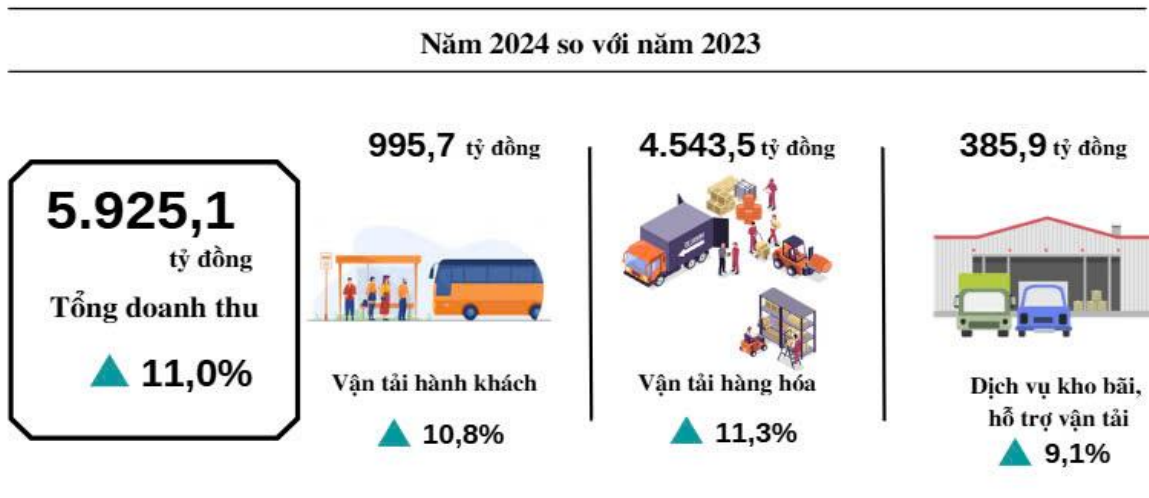
Trong quý IV/2024, Quảng Bình chịu nhiều ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ và áp thấp nhiệt đới. Một số địa phương vùng trũng đã bị ngập nước như huyện Quảng Ninh và huyện Lệ Thủy; một số tuyến đường bị sạt lở,... nhưng được sự chỉ đạo sát sao của các cấp, các ngành, nên hoạt động vận tải đường bộ và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ duy trì thông suốt. Hoạt động vận tải quý IV/2024 và cả năm 2024 vẫn đạt kết quả cao so với năm trước.

Doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính, chuyển phát quý IV/2024 ước tính đạt 1.458,0 tỷ đồng, giảm 4,9% so với quý trước và tăng 7,1% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Vận tải hành khách ước đạt 237,5 tỷ đồng, tăng 2,3%; vận tải hàng hóa ước đạt 1.121,7 tỷ đồng, tăng 8,0%; dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính chuyển phát ước đạt 98,8 tỷ đồng, tăng 8,5% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính, chuyển phát năm 2024 ước tính đạt 5.925,1 tỷ đồng, tăng 11,0%, trong đó: Vận tải hành khách ước đạt 995,7 tỷ đồng, tăng 10,8%; vận tải hàng hóa ước đạt 4.543,5 tỷ

đồng, tăng 11,3%; dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính chuyển phát ước đạt 385,9 tỷ đồng, tăng 9,1% so với năm 2023.

Hình 11. Doanh thu hoạt động vận tải



** Vận tải hành khách*

Ước tính quý IV/2024, số lượt hành khách vận chuyển đạt 9,2 triệu hành khách, giảm 5,8% so với quý trước và tăng 2,2% so với cùng kỳ; số lượt hành khách luân chuyển đạt 416,2 triệu hành khách.km, giảm 5,7% so với quý trước và tăng 2,4% so với cùng kỳ. Ước tính cả năm 2024, số lượt hành khách vận chuyển đạt 38,5 triệu hành khách, tăng 10,8%; số lượt hành khách luân chuyển đạt 1.744,9 triệu hành khách.km, tăng 10,8% so với năm 2023.

** Vận tải hàng hóa*

Ước tính quý IV/2024, khối lượng hàng hóa vận chuyển đạt 9,4 triệu tấn, giảm 5,0% so với quý trước và tăng 8,1% so với cùng kỳ; khối lượng hàng hóa luân chuyển đạt 660,7 triệu tấn.km, giảm 3,8% so với quý trước và tăng 8,7% so với cùng kỳ. Ước tính cả năm 2024, khối lượng hàng hóa vận chuyển đạt 38,1 triệu tấn, tăng 11,2%; khối lượng hàng hóa luân chuyển đạt 2.644,7 triệu tấn.km, tăng 11,3% so với năm 2023.

II. XÃ HỘI

1. Y tế

Toàn tỉnh có 100% xã, phường, thị trấn có trạm y tế; 100% trạm y tế xã, phường có bác sỹ làm việc; 100% trạm y tế đảm bảo đủ thuốc thiết yếu phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh. Dự ước năm 2024 toàn tỉnh có 121/151 đạt tỷ lệ 80,1% (theo tiêu chí mới của Bộ Y tế) trạm y tế xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn quốc gia về y tế. Các cơ sở y tế đã tổ chức phục vụ kịp thời nhu cầu khám chữa bệnh cho Nhân dân, thực hiện tốt công tác điều trị cách ly đối với các đối tượng có nguy cơ lây bệnh.

Trong năm 2024, tình hình dịch bệnh luôn được theo dõi sát sao, UBND tỉnh đã có những chỉ đạo kịp thời, nhằm đảm bảo sức khỏe, tính mạng, an toàn cho người dân. Tính từ đầu năm đến ngày 03/11/2024, trên địa bàn tỉnh ghi nhận 2.185 ca sốt xuất huyết, trong đó, có 2 ca tử vong (1 ca ở Quảng Trạch; 1 ca ở Minh Hoá). Các dịch bệnh sởi, đậu mùa khỉ chưa ghi nhận ca mắc. Một số bệnh truyền nhiễm trong chương trình tiêm chủng mở rộng có sự gia tăng so với cùng kỳ năm 2023 (ghi nhận 1 trường hợp Rubella; 5 ca ho gà); có 1 ca tử vong do đại tại xã Mỹ Trạch, huyện Bố Trạch. Trong tháng 9/2024 đã phát hiện ca mắc sốt rét đầu tiên (ngoại lai). Nhìn chung, tình hình dịch ổn định, các bệnh truyền nhiễm lưu hành được kiểm soát tốt.

Năm 2024, công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ đúng các quy định vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, giết mổ, chế biến thực phẩm được thực hiện chặt chẽ, bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng, tính đến ngày 14/10/2024, trên địa bàn tỉnh xảy ra 1 vụ ngộ độc và 246 ca ngộ độc thực phẩm nhỏ lẻ, các bệnh nhân đã được nhập viện điều trị kịp thời.

2. Giáo dục và đào tạo

a) Năm học 2023 - 2024

Năm học 2023 - 2024 là năm học đạt được nhiều kết quả quan trọng, chất lượng giáo dục có bước tiến vững chắc. Công tác dạy học và giáo dục tại các nhà trường được triển khai có nền nếp, đảm bảo tiến độ và kế hoạch đề ra; các hoạt động trải nghiệm, thực hành để phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh được tăng cường. Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 đã được triển khai khá bài bản, nền nếp và có những thành công nhất định. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa và biên soạn tài liệu địa phương đúng quy định và đảm bảo tiến độ, kịp thời đưa nội dung giáo dục địa phương vào dạy ngay từ đầu năm học. Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh học theo Chương trình GDPT 2018 đã có những chuyển biến tốt; mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh của Chương trình GDPT 2018 bước đầu đã được khẳng định, tạo niềm tin trong giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội. Với sự nỗ lực và quyết tâm cao của toàn ngành Giáo dục và đào tạo, tổng kết năm học 2023 - 2024, toàn ngành giáo dục đã hoàn thành kế hoạch với nhiều kết quả tích cực.

- Giáo dục mầm non:

Giáo dục mầm non (GDMN) tiếp tục đổi mới, phát triển về mọi mặt, chất lượng thực hiện chương trình GDMN được nâng lên, 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục, 100% trẻ được bảo đảm an toàn về thể chất lẫn tinh thần, tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ, mẫu giáo được duy trì. Quảng Bình là đơn vị đứng đầu 6 tỉnh Bắc Trung bộ trong triển khai thực hiện chương trình cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh (đạt tỷ lệ 49,8%, mặt bằng chung toàn quốc là 28,1%).

Về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi: Có 151/151 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, 8/8 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn, đạt 100%. Hiện nay, tỉnh duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- Giáo dục tiểu học:

Về phổ cập giáo dục tiểu học: Có 151/151 xã, phường, thị trấn và 8/8 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3. Tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

- Giáo dục trung học:

Về phổ cập giáo dục THCS: Có 151/151 xã, phường, thị trấn và 8/8 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3. Tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3; 8/8 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn xoá mù chữ cấp độ 2.

Về kết quả thi học sinh giỏi cấp Quốc gia: Theo báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình, Kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia trung học phổ thông năm học 2023 - 2024, Quảng Bình có 67 học sinh của 4 trường THPT trong tỉnh dự thi ở 9 môn, gồm: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh. Kết quả có 47 học sinh đoạt giải, tăng 19 giải so với năm 2023, đạt tỉ lệ 70,15% trên tổng số học sinh dự thi (trong đó: 7 giải Nhì, 17 giải Ba và 23 giải Khuyến khích).

Về kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9, 12 cấp tỉnh năm học 2023 - 2024: Kết quả thi chọn học sinh giỏi lớp 9 có 419 học sinh đoạt giải, chiếm tỷ lệ 49,01%, trong đó: 21 giải Nhất, 68 giải Nhì, 137 giải Ba, 193 giải Khuyến khích; Kết quả thi chọn học sinh giỏi lớp 12, có 489 học sinh đoạt giải, chiếm tỷ lệ 49%, trong đó: 18 giải Nhất, 84 giải Nhì, 172 giải Ba, 215 giải Khuyến khích.

Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024 - 2025: Toàn tỉnh có 13.747 thí sinh đăng ký dự thi (tăng 895 em so với kỳ thi năm trước); thi tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Võ Nguyên Giáp có 779 thí sinh đăng ký dự thi (giảm 27 thí sinh so với kỳ thi năm trước); tuyển sinh vào Trường Phổ thông Dân tộc nội trú có 258 thí sinh đăng ký dự thi (tăng 50 thí sinh so với kỳ thi năm trước). Công tác tổ chức coi thi diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng Quy chế. Điểm mới năm nay là tổ chức thi 2 môn Toán, Ngữ văn, thời gian làm bài thi 120 phút/môn; tuyển sinh vào Trường THPT chuyên Võ Nguyên Giáp không áp dụng miễn thi môn Tiếng Anh (chung) khi thí sinh có các chứng chỉ; không tổ chức tuyển sinh lớp không chuyên; tăng 1 lớp chuyên Văn so với năm học 2023 - 2024.

Kỳ thi THPT Quốc gia năm 2024: Toàn tỉnh có 99,40% thí sinh đỗ tốt nghiệp THPT, tăng 1,34% so với năm 2023. Có 38 thí sinh đủ điều kiện miễn thi tốt nghiệp thuộc diện khuyết tật nặng, 401 thí sinh thuộc diện miễn thi Ngoại ngữ. Tại kỳ thi này, toàn tỉnh có 94 bài thi đạt điểm 10. Cụ thể: Lịch sử 17 bài, Địa lý

32 bài, Giáo dục công dân 36 bài, Ngoại ngữ 3 bài, Hóa học 6 bài. Điểm trung bình tất cả các môn là 6,669 xếp thứ 32 của cả nước (năm 2023 đứng thứ 35, năm 2022 đứng thứ 38, năm 2021 đứng thứ 49).

Tính đến thời điểm 30/9/2024, toàn tỉnh có 278/542 trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục, tỷ lệ 51,30% (mầm non 90/177, đạt 50,80%; tiểu học 85/167, đạt 50,90%; trung học cơ sở 87/166, đạt 52,40%; trung học phổ thông 16/32, đạt 50,00%); có 282/542 trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 52,03% (mầm non 86/177, đạt 48,60%; tiểu học 92/167, đạt 55,10%; trung học cơ sở 87/166, đạt 52,40%; trung học phổ thông 17/32, đạt 53,10%).

b) Năm học 2024 - 2025

- Giáo dục:

Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục tự trường theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức khai giảng thống nhất vào lúc 7 giờ 30 phút ngày 05/9/2024. Lễ Khai giảng năm học 2024 - 2025 với 248.171 học sinh và 18.111 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia, được các cơ sở giáo dục tổ chức với tinh thần gọn nhẹ, tiết kiệm nhưng đảm bảo trang trọng, tạo được không khí hân hoan, phấn khởi khích lệ giáo viên và học sinh bước vào năm học mới. Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đã thành lập các đoàn thăm, dự Khai giảng tại một số trường học.

- Đào tạo:

Trong năm học mới 2024 - 2025, chỉ tiêu tuyển sinh Trường Đại học Quảng Bình là 790 chỉ tiêu hệ đại học, cao đẳng chính quy, trong đó, hệ đại học 760 chỉ tiêu, cao đẳng sư phạm 30 chỉ tiêu. Trường Đại học Quảng Bình đã thông báo tuyển sinh và xét tuyển theo 3 phương thức gồm: Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024; xét tuyển dựa vào kết quả học tập lớp 12 THPT; xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 hoặc dựa vào kết quả học tập lớp 12 THPT kết hợp với thi tuyển năng khiếu theo tổ hợp xét tuyển tương ứng (áp dụng đối với ngành giáo dục thể chất và giáo dục mầm non). Theo báo cáo của Trường Đại học Quảng Bình, số thí sinh trúng tuyển và đã nhập học đợt 1 năm 2024 tính đến ngày 15/10/2024 là 349 sinh viên. Hiện tại Trường Đại học Quảng Bình đang tiếp tục công tác tuyển sinh các đợt bổ sung theo kế hoạch tuyển sinh của Trường.

3. Hoạt động văn hóa, thể dục thể thao

a) Hoạt động văn hóa

Năm 2024, các hoạt động thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị được quan tâm đẩy mạnh, Sở Văn hóa và Thể thao đã tổ chức các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan bằng pano tấm lớn Mừng Đảng, Mừng Xuân Giáp Thìn; kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024; 49 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam - Thống nhất

đất nước (30/4/1975 - 30/4/2024) và 138 năm Ngày Quốc tế Lao động (01/5/1886 - 01/5/2024); 134 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2024); 79 năm Cách mạng Tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2024) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2024),... Các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan; băng rôn, khẩu hiệu, cờ các loại, các lượt tuyên truyền bằng xe lưu động đã tạo nên không khí tung bừng đầy ý nghĩa vào các ngày Lễ lớn của dân tộc.

Hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trên địa bàn tỉnh năm 2024 được chú trọng, Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức lớp tập huấn truyền dạy và trình diễn, tái hiện các loại hình văn hóa phi vật thể cho đồng bào dân tộc Bru-Vân Kiều huyện Bố Trạch và huyện Minh Hóa; tổ chức truyền dạy kỹ năng hô, hát Bài chòi tỉnh Quảng Bình năm 2024; tổ chức lớp trao truyền kỹ năng trình diễn hát Kiều tại xã Quảng Kim, huyện Quảng Trạch; tổ chức lớp truyền dạy kỹ năng đàn và hát Ca trù năm 2024 tại xã Châu Hóa, huyện Tuyên Hóa; tổ chức phục dựng, bảo tồn Lễ cúng Giang Sơn của đồng bào Rục (dân tộc Chứt). Sở Văn hóa và Thể thao đã phối hợp với Bảo tàng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ khai mạc triển lãm với chủ đề: “Dấu ấn Đại tướng Võ Nguyên Giáp với chiến thắng Điện Biên Phủ” kỷ niệm 113 năm ngày sinh của Đại tướng Võ Nguyên Giáp; trưng bày, triển lãm phục vụ Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Bình lần thứ 4 với chủ đề: “Các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số Quảng Bình”.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ở cơ sở được đẩy mạnh trong năm 2024, tại các thôn, bản, tổ dân phố, đảm bảo 100% các thôn, bản, tổ dân phố có các câu lạc bộ về văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Nhờ vậy, hoạt động văn hóa, thể thao cơ sở diễn ra sôi nổi, rộng khắp trên địa bàn tỉnh từ các hoạt động chào mừng năm mới 2024, Tết Nguyên đán Giáp Thìn; các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của quê hương đất nước. Trong đó, tiêu biểu là chuỗi các hoạt động văn hóa, thể thao đặc sắc trong Tuần Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Hội Rằm tháng Ba Minh Hóa; Tuần Văn hóa - Du lịch thành phố Đồng Hới; lễ hội đua thuyền truyền thống trên sông Son của huyện Bố Trạch; giải đua thuyền truyền thống vô địch quốc gia năm 2024 trên sông Nhật Lệ, giải đua thuyền truyền thống huyện Lệ thủy và huyện Quảng Ninh,... Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao đã tạo không khí tươi mới, phấn khởi trên địa bàn toàn tỉnh trong mỗi dịp kỷ niệm.

Năm 2024, ước toàn tỉnh có khoảng 90% hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hoá”; 84% thôn, bản, tổ dân phố đạt chuẩn văn hoá.

b) Hoạt động thể dục thể thao

Thể thao quần chúng trên địa bàn tỉnh diễn ra sôi nổi, từ các hoạt động thể thao nhân dịp đón Tết Nguyên đán Giáp Thìn và chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của quê hương và đất nước đến việc đăng cai tổ chức giải khu vực, tổ chức

các giải cấp tỉnh. Sở Văn hóa và Thể thao đã tổ chức thành công giải thi đấu cấp tỉnh như: giải Vô địch Cờ vua - Cờ tướng tỉnh Quảng Bình lần thứ XXVII năm 2024; giải Vô địch Cầu lông các Câu lạc bộ tỉnh Quảng Bình mở rộng năm 2024; giải Cầu lông, Bóng bàn Gia đình tỉnh Quảng Bình lần thứ III năm 2024; giải vô địch Bóng đá nam 7 người tỉnh Quảng Bình tranh Cúp Huda năm 2024; giải Việt dã tỉnh Quảng Bình năm 2024; giải Quần vợt tỉnh Quảng Bình mở rộng năm 2024; phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức các giải, trong đó một số giải quy mô lớn như: giải chạy “Quảng Bình Discovery Marathon 2024”; giải chạy Online “MobiRun Quảng Bình” lần thứ V năm 2024; sự kiện chào mừng Ngày Quốc tế Yoga tại tỉnh Quảng Bình; giải Chạy “Quảng Bình International Marathon 2024”; Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Quảng Bình lần thứ XVI; giải Bóng chuyền Công nhân viên chức lao động lần thứ 27 năm 2024. Việc tổ chức, đăng cai tổ chức các giải, các sự kiện thể thao tạo không khí sôi nổi trên địa bàn tỉnh; góp phần thúc đẩy người dân tích cực tham gia Cuộc vận động Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại, nâng cao sức khỏe, thể chất con người Quảng Bình. Lũy kế đến tháng 10 năm 2024, tỷ lệ người tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 36,5%; có 1.207 câu lạc bộ thể dục thể thao.

Thể thao thành tích cao trong năm 2024 đã đạt được những thành tựu nổi bật, tính đến ngày 31/10/2024, các đội tuyển thể thao thành tích cao tỉnh Quảng Bình tham gia thi đấu 34 giải (31 giải quốc gia, 3 giải quốc tế) đạt 178 huy chương (40 HCV, 52 HCB, 86 HCD). Trong đó, các đội tuyển thể thao thành tích cao thuộc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT đạt 148 huy chương (35 HCV, 45 HVB, 68 HCD) trong đó giải quốc gia đạt 140 huy chương (30 HCV, 43 HVB, 67 HCD); giải quốc tế đạt 8 huy chương (5 HCV, 2 HCB, 1 HCD) và các giải xã hội hóa đạt 30 huy chương (5 HCV, 7 HCB, 18 HCD).

4. Tình hình trật tự an toàn xã hội

- An toàn giao thông

Lũy kế 10 tháng năm 2024, toàn tỉnh đã xảy ra 169 vụ tai nạn giao thông, giảm 4 vụ so với cùng kỳ năm 2023, trong đó: đường bộ 169 vụ giảm 1 vụ, đường sắt không xảy ra giảm 3 vụ, đường thủy không xảy ra bằng cùng kỳ. Số người chết do tai nạn giao thông 95 người, giảm 6 người so với cùng kỳ. Số người bị thương do tai nạn giao thông 111 người, giảm 2 người so với cùng kỳ.

- Tình hình cháy nổ

Lũy kế 10 tháng năm 2024, toàn tỉnh đã xảy ra 15 vụ cháy làm 1 người chết với giá trị thiệt hại tạm ước tính 4.599,88 triệu đồng.

5. Tình hình nổi bật khác về xã hội

Ước tính dân số trung bình toàn tỉnh năm 2024 là 924.757 người, tăng 0,66% so với năm 2023; trong đó, dân số khu vực thành thị là 217.253 người, chiếm 23,49%, nông thôn 707.504 người, chiếm 76,51% dân số.

Các hoạt động chăm lo đời sống người dân, an sinh xã hội được đảm bảo và chú trọng, chính sách xoá đói giảm nghèo, hỗ trợ vay vốn hiệu quả góp phần nâng cao đời sống Nhân dân, thu nhập của người lao động ổn định. Quy mô ngành nghề sản xuất đa dạng, hiệu quả kinh tế được nâng cao, góp phần giảm nghèo. Ngành du lịch phát triển cũng tạo điều kiện cho người dân có việc làm, giảm tỷ lệ thất nghiệp. Công tác xoá nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh đang được UBND tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh triển khai. Thông qua chương trình hỗ trợ nhà ở không chỉ giúp đồng bào dần xoá được nhà tạm, nhà dột nát mà còn tạo điều kiện để người dân ổn định cuộc sống, yên tâm lao động, sản xuất, vươn lên thoát nghèo.

Thời gian qua, với việc thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, công tác giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh đã có nhiều biến chuyển tích cực. Đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương. Các cấp các ngành luôn quan tâm phối hợp tốt với các địa phương thúc đẩy sản xuất phát triển các ngành nghề, sản phẩm tại địa phương nhằm tạo việc làm cho người lao động.

Ước tính đến 31/12/2024, toàn tỉnh giải quyết việc làm cho 19.500 lao động, trong đó có khoảng 5.000 lao động được tuyển chọn đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng. Người lao động chủ yếu đi làm việc tại thị trường các nước: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan và một số nước châu Âu.

Công tác xoá đói, giảm nghèo tiếp tục được triển khai trên cơ sở lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác, có hàng ngàn hộ gia đình nghèo được vay vốn xoá đói giảm nghèo để đầu tư phát triển sản xuất, cùng với sự nỗ lực vươn lên của người nghèo, sự phối hợp tổ chức thăm hỏi, động viên, tổ chức “Tết cho người nghèo” năm 2024. Hưởng ứng phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, chính quyền địa phương đã nỗ lực triển khai nhiều hoạt động ý nghĩa, thiết thực dành cho người nghèo, góp phần thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội tại địa phương.

Khái quát lại, trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới biến động khó lường, có nhiều khó khăn, thách thức nhưng với sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, các cấp, các ngành, các địa phương đã triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, điều hành của Chính phủ, cùng với sự nỗ lực của

cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân, kinh tế - xã hội năm 2024 của tỉnh Quảng Bình đã đạt được kết quả tích cực toàn diện ở các ngành, lĩnh vực. Kinh tế ổn định và tăng trưởng khá, GRDP năm 2024 ước tính tăng 7,12%; tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn vượt tiến độ dự toán giao; sản xuất nông nghiệp đạt kết quả khá cao; sản xuất công nghiệp duy trì tăng trưởng, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng trưởng khá; các ngành dịch vụ tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực; công tác an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe, đời sống Nhân dân được quan tâm; tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo, tạo sự tin tưởng, ủng hộ của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân.

Bên cạnh những kết quả đạt được, kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn nhiều hạn chế: Kinh tế của tỉnh không có nhiều dư địa để duy trì mức tăng trưởng cao; hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn hạn chế. Thu ngân sách chưa bền vững, các khoản thu từ đất chiếm tỷ trọng lớn. Quy mô sản xuất của hầu hết các doanh nghiệp còn nhỏ; Sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp còn chậm; tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn chưa đạt yêu cầu; nhiều vướng mắc về đầu tư, đất đai, môi trường vẫn chưa được tháo gỡ triệt để; cơ sở hạ tầng và nhân lực phục vụ du lịch chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong các lĩnh vực đời sống, xã hội còn hạn chế,...

Dự báo trong quý IV/2024, mặc dù kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục xu hướng phục hồi và có triển vọng tích cực nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, nhất là áp lực từ tình hình thế giới và trong nước ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh. Đây cũng là mùa thấp điểm du lịch của tỉnh, mùa mưa, bão trong năm với tác động khó lường của thiên tai, biến đổi khí hậu... Do đó, đòi hỏi các cấp, các ngành, các địa phương theo dõi sát diễn biến tình hình, chỉ đạo, điều hành chủ động, quyết liệt, linh hoạt, đồng bộ các giải pháp, nhiệm vụ chủ yếu như sau:

1) Tập trung, phấn đấu hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024; tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Các sở, ngành, đơn vị, địa phương tiếp tục tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 183/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh và Văn bản số 1407/UBND-TH ngày 31/7/2024 của UBND tỉnh để triển khai nhanh, hiệu quả các chính sách, giải pháp trọng tâm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội các tháng cuối năm 2024, phấn đấu hoàn thành mục tiêu ở mức cao nhất, góp phần làm giảm áp lực lên năm 2025. Tiếp tục chủ động, đồng hành cùng doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển. Tiếp tục tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các Luật mới có hiệu lực, đặc biệt là các điều khoản chuyển tiếp. Thực hiện tốt Công điện số 85/CD-TTg ngày 02/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về điều hành dự toán ngân sách Nhà nước nhằm quyết liệt thực hiện công tác thu ngân sách

Nhà nước, phân đầu hoàn thành dự toán thu được giao ở mức cao nhất. Hoàn thành xây dựng kế hoạch kinh tế - xã hội và đầu tư công năm 2025 có chất lượng, bảo đảm tính khả thi.

2) Triển khai hiệu quả Công điện số 75/CD-TTg ngày 04/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về chủ động phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong thời gian tới. Chuẩn bị sẵn sàng các phương án phòng chống thiên tai trong mùa mưa lũ, tăng cường phương án “4 tại chỗ” ứng phó với các hình thái thời tiết cực đoan, nhất là ứng phó với lũ quét, sạt lở đất vùng cao, vùng địa chất không ổn định. Khẩn trương thực hiện kế hoạch duy tu, sửa chữa bảo đảm an toàn hồ chứa, hệ thống công trình thủy lợi, đê điều; các công trình giao thông trước mùa mưa bão, kịp thời phát hiện sự cố để xử lý. Duy trì nghiêm công tác trực ban phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn, cảnh báo kịp thời để chủ động phòng, chống và hạn chế thấp nhất các trường hợp mất an toàn xảy ra do thiên tai, bảo đảm cao nhất tính mạng, tài sản của Nhân dân; hệ thống giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa luôn an toàn, thông suốt.

3) Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả công tác quy hoạch, quản lý đô thị, hạ tầng công nghiệp. Hoàn thiện dự thảo Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đẩy mạnh triển khai các quy hoạch, kế hoạch, đề án về phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu, đô thị thông minh, đô thị tăng trưởng xanh. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là các công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, có tính liên vùng và hạ tầng đô thị. Tiếp tục phát triển hạ tầng năng lượng, hạ tầng số, hạ tầng thương mại điện tử, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn. Tiếp tục chú trọng công tác quản lý quy hoạch xây dựng, chỉnh trang đô thị; giải quyết các khó khăn, vướng mắc các dự án khu đô thị. Thực hiện quyết liệt, mạnh mẽ, cụ thể hơn nữa các giải pháp thúc đẩy thị trường bất động sản.

4) Tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án Công nghiệp chế biến, chế tạo để đưa vào hoạt động trong năm 2024. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp trong tìm kiếm thị trường tiêu thụ, cung cấp thông tin và hướng dẫn đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử, khai thác hiệu quả thị trường nội địa,... Đảm bảo cung ứng các mặt hàng thiết yếu trong hệ thống các kênh phân phối hàng hoá, nhất là trong mùa mưa, bão, các dịp lễ, tết. Tổ chức tập huấn về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất kinh doanh; thanh toán không dùng tiền mặt, kinh doanh, mua sắm trực tuyến; đào tạo phát triển nhân lực thương mại điện tử; bồi dưỡng kỹ năng kinh doanh online trên nền tảng thương mại điện tử của các tiểu thương...

5) Chỉ đạo triển khai có hiệu quả sản xuất vụ Đông Xuân 2024 - 2025. Chỉ đạo, huy động các nguồn lực để tổ chức xử lý dứt điểm các ổ dịch tả lợn châu Phi,

không để phát sinh ô dịch mới; chủ động triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ người chăn nuôi bị thiệt hại do dịch bệnh theo đúng quy định của pháp luật; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp mua bán, vận chuyển lợn bệnh làm lây lan dịch bệnh, ô nhiễm môi trường. Chú trọng quản lý tàu thuyền hoạt động đánh bắt vùng biển xa và hoạt động nuôi trồng thủy sản trong mùa mưa bão; đẩy mạnh thực hiện chống khai thác IUU. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện và hoàn thành kế hoạch trồng rừng năm 2024; hoàn thành thực hiện chi trả giảm phát thải khí nhà kính năm 2024.

6) Chỉ đạo các cơ sở hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh chuẩn bị các phương án phòng, chống thiên tai trong mùa mưa bão năm 2024. Tăng cường quảng bá, xúc tiến qua các sự kiện, chương trình cuối năm. Nghiên cứu xây dựng các sản phẩm du lịch mới, các sản phẩm du lịch thích ứng thời tiết gắn với các gói kích cầu du lịch. Tăng cường hướng dẫn các doanh nghiệp lữ hành, các cơ sở kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh hoàn thiện hồ sơ thủ tục cần thiết để đảm bảo hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật. Phối hợp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư về du lịch, chỉnh trang hệ thống cơ sở hạ tầng du lịch của tỉnh.

7) Tập trung cao độ, hoàn thành các thủ tục đầu tư, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu hoàn thành cao nhất kế hoạch giải ngân năm 2024; trong đó, chú trọng hoàn thành thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án, triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 29/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành Luật Đấu thầu; đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thi công gắn với việc đảm bảo chất lượng công trình; tổ chức nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán ngay khi có khối lượng; kịp thời điều chuyển vốn từ các nhiệm vụ, dự án không đủ điều kiện để giải ngân hoặc giải ngân chậm để bổ sung cho các nhiệm vụ, dự án có khả năng giải ngân nhanh và có nhu cầu bổ sung vốn theo quy định; đẩy mạnh quyết toán dự án đầu tư hoàn thành. Đẩy mạnh triển khai 03 Chương trình Mục tiêu quốc gia, đặc biệt là giải ngân vốn sự nghiệp; chủ động, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền tháo gỡ dứt điểm các khó khăn, vướng mắc phát sinh. Triển khai kịp thời Đề án xử lý khó khăn, vướng mắc tại một số dự án BOT giao thông sau khi Đề án được Bộ Chính trị thông qua.

8) Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại, ngoại giao kinh tế, tranh thủ hiệu quả các nguồn lực từ bên ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức và triển khai các giải pháp, nhiệm vụ hỗ trợ nhà đầu tư và doanh nghiệp. Thực hiện hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong đào tạo phát triển nguồn nhân lực; công nghệ; khởi nghiệp sáng tạo; tư vấn và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị. Tích cực tư vấn, hỗ trợ các hợp tác xã và các tổ chức kinh tế tập thể nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, mở rộng ngành nghề mới và tìm kiếm thị trường.

9) Tiếp tục tập trung giải quyết các vướng mắc về giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm của tỉnh. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản. Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường trong mùa mưa bão; tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Khẩn trương kiểm tra, trả lời và giải quyết kiến nghị về môi trường của cử tri và người dân.

10) Tiếp tục củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh Nhân dân, thể trận biên phòng toàn dân. Tăng cường công tác nắm tình hình, kiên quyết trấn áp, triệt phá các băng, ổ nhóm hoạt động tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, tội phạm hình sự nghiêm trọng; tội phạm tín dụng đen, tội phạm công nghệ cao,... Triển khai quyết liệt các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; tăng cường cảnh báo tại nơi giao cắt với đường sắt trên các tuyến đường địa phương quản lý, xử lý nghiêm các vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa. Chủ động lực lượng, phương tiện sẵn sàng cứu nạn, cứu hộ, hỗ trợ Nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai./.

Nơi nhận:

- Vụ Thông kê Tổng hợp và PBTTTK, TCTK;
- Đ/c Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đ/c Phó CT Thường trực HĐND tỉnh;
- Chánh VP, Phòng Tổng hợp Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Phòng KTTH, VP UBND tỉnh;
- Ban KTNS; Ban KT-XH HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- Lãnh đạo Cục;
- Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cục;
- Chi cục Thống kê cấp huyện;
- Lưu: VT, TKTH.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Thành Long